

thông qua ngày 27/8/2004 và chỉ có Đại hội toàn thể, hoặc Đại hội đại biểu của Hội mới có quyền sửa đổi Điều lệ này.

Điều lệ này được cơ quan nhà nước có thẩm quyền phê duyệt và có hiệu lực sau 15 ngày, kể từ ngày đăng Công báo./.

QUYẾT ĐỊNH của Bộ trưởng Bộ Nội vụ số 72/2004/QĐ-BNV ngày 18/10/2004 về việc phê duyệt bản Điều lệ của Hiệp hội Đầu tư xây dựng năng lượng Việt Nam.

BỘ TRƯỞNG BỘ NỘI VỤ

Căn cứ Sắc lệnh số 102/SL-L004 ngày 20/5/1957 quy định về quyền lập Hội;

Căn cứ Nghị định của Chính phủ số 45/2003/NĐ-CP ngày 09/5/2003 quy định chức năng, nhiệm vụ, quyền hạn và cơ cấu tổ chức của Bộ Nội vụ;

Căn cứ Nghị định của Chính phủ số 88/2003/NĐ-CP ngày 30/7/2003 quy định về tổ chức, hoạt động và quản lý Hội;

Xét đề nghị của Chủ tịch Hiệp hội Đầu tư xây dựng năng lượng Việt Nam và của Vụ trưởng Vụ Tổ chức phi chính phủ,

QUYẾT ĐỊNH:

Điều 1. Phê duyệt bản Điều lệ của Hiệp hội Đầu tư xây dựng năng lượng Việt Nam đã được Đại hội nhiệm kỳ I ngày 13 tháng 8 năm 2004 thông qua.

Điều 2. Quyết định này có hiệu lực sau 15 ngày, kể từ ngày đăng Công báo.

Điều 3. Chủ tịch Hiệp hội Đầu tư xây dựng năng lượng Việt Nam, Vụ trưởng Vụ Tổ chức phi chính phủ chịu trách nhiệm thi hành Quyết định này./.

KT. BỘ TRƯỞNG BỘ NỘI VỤ

Thứ trưởng

Đặng Quốc Tiến

ĐIỀU LỆ Hiệp hội Đầu tư xây dựng năng lượng Việt Nam

(ban hành kèm theo Quyết định số 72/2004/QĐ-BNV ngày 18/10/2004).

Chương I

**TÊN GỌI, TÊN CHỈ,
MỤC ĐÍCH**

Điều 1. Hiệp hội lấy tên là: Hiệp hội Đầu tư xây dựng năng lượng Việt Nam

Tên giao dịch quốc tế: VIETNAM ENERGY ASSOCIATION

Viết tắt là: VEA

Điều 2. Hiệp hội Đầu tư xây dựng năng lượng Việt Nam (dưới đây gọi tắt là Hiệp hội) là một tổ chức tự nguyện của các tổ chức pháp nhân và công dân của Việt Nam hoạt động trong lĩnh vực đầu tư và xây dựng năng lượng (điện, than, dầu khí) hoặc liên quan đến đầu tư và xây dựng năng lượng.

Mục đích của Hiệp hội là liên kết, hợp tác, hỗ trợ nhau về kinh tế, kỹ thuật trong nghiên cứu, sản xuất, kinh doanh, dịch vụ; đại diện và bảo vệ lợi ích hợp pháp của Hội viên; làm cầu nối giữa doanh nghiệp với các cơ quan quản lý nhà nước; góp phần tạo thêm việc làm, cải thiện đời sống của người lao động.

Điều 3. Hiệp hội Đầu tư xây dựng năng lượng Việt Nam có tư cách pháp nhân, có con dấu và tài khoản riêng.

Trụ sở chính của Hiệp hội được đặt tại thành phố Hà Nội.

Hiệp hội có Văn phòng đại diện ở trong và ngoài nước theo quy định của pháp luật.

Điều 4. Hiệp hội Đầu tư xây dựng năng lượng Việt Nam hoạt động trong phạm vi cả nước, chịu sự quản lý nhà nước của Bộ Công nghiệp trong các hoạt động đầu tư, xây dựng năng lượng hoặc

liên quan đến đầu tư xây dựng năng lượng. Hiệp hội hoạt động theo pháp luật của nước Cộng hòa xã hội chủ nghĩa Việt Nam và theo Điều lệ này.

Chương II

NHIỆM VỤ, QUYỀN HẠN CỦA HIỆP HỘI

Điều 5. Nhiệm vụ, quyền hạn của Hiệp hội

Hiệp hội Đầu tư xây dựng năng lượng Việt Nam thực hiện các nhiệm vụ, quyền hạn, nghĩa vụ quy định tại Nghị định số 88/2003/NĐ-CP ngày 30 tháng 7 năm 2003 của Chính phủ quy định về tổ chức, hoạt động và quản lý Hội và những nhiệm vụ, quyền hạn cụ thể sau đây:

1. Tuyên truyền, phổ biến để hội viên hiểu rõ đường lối, chủ trương, chính sách của Đảng, pháp luật của Nhà nước về xây dựng và phát triển kinh tế - xã hội của đất nước, xây dựng và phát triển ngành năng lượng Việt Nam, bảo đảm theo đúng quy hoạch đã được duyệt, đúng các quy định của Nhà nước về quản lý đầu tư và xây dựng chuyên ngành năng lượng.

2. Đại diện cho hội viên kiến nghị với các Bộ, ngành và Nhà nước về những chủ trương, chính sách, biện pháp khuyến khích, giúp đỡ phát triển ngành, bảo vệ quyền lợi chính đáng của Hội viên, giải

quyết các trường hợp vụ việc gây thiệt hại đến quyền lợi của ngành và của Hội viên; thực hiện các nghĩa vụ đối với Nhà nước theo quy định của pháp luật.

3. Động viên nhiệt tình và khả năng lao động sáng tạo của hội viên; đoàn kết, hợp tác, hỗ trợ, giúp đỡ nhau về kinh tế, kỹ thuật trong nghiên cứu công nghệ, sản xuất, kinh doanh, dịch vụ... trên cơ sở trao đổi kinh nghiệm, phổ biến, ứng dụng các thành tựu khoa học và công nghệ mới;

4. Tham gia ý kiến, tư vấn, phản biện, thẩm định hoặc tham gia tư vấn, phản biện, thẩm định về quy hoạch chiến lược phát triển, đầu tư xây dựng, cơ chế, chính sách, định mức kinh tế - kỹ thuật, giá cả sản phẩm, các dự án đầu tư xây dựng, sản xuất kinh doanh, chế tạo thiết bị, cấp giấy phép hoạt động,... và các công việc quản lý nhà nước khác thuộc ngành năng lượng (điện, than, dầu khí, các dạng năng lượng khác) khi có yêu cầu.

5. Hỗ trợ, tư vấn cho các tổ chức, cá nhân trong Hiệp hội trong quá trình sắp xếp lại tổ chức, chuyển đổi cơ cấu quản lý phù hợp với phát triển nghề nghiệp.

6. Cung cấp thông tin về kinh tế, kỹ thuật, thị trường, giá cả để hội viên bố trí lại sản xuất, kinh doanh đạt hiệu quả kinh tế cao.

7. Tổ chức các hội nghị, hội thảo để trao đổi kinh nghiệm nghề nghiệp, khuyến

khích hợp tác, liên kết giữa các hội viên để cùng tồn tại và phát triển; đẩy mạnh công tác xây dựng các thương hiệu sản phẩm của doanh nghiệp.

8. Xúc tiến thương mại giữa các doanh nghiệp với hội viên, giữa hội viên với các tổ chức kinh tế.

9. Tổ chức đào tạo bằng các hình thức thích hợp để giúp các doanh nghiệp nâng cao kiến thức và năng lực quản lý kinh doanh, nâng cao trình độ công nghệ, sản xuất trong đầu tư và xây dựng các công trình năng lượng theo quy định của pháp luật.

10. Hòa giải các bất đồng, tranh chấp giữa các hội viên thông qua thương lượng, hòa giải và hợp tác.

11. Xây dựng tổ chức Hiệp hội và phát triển hội viên, xây dựng cơ sở vật chất và mở rộng phạm vi của Hiệp hội.

12. Xây dựng và phát triển các quan hệ quốc tế với các cá nhân và các tổ chức trong khu vực Đông Nam Á và trên thế giới theo quy định của pháp luật.

13. Tổ chức các Trung tâm đào tạo, dịch vụ, tư vấn... trực thuộc Hiệp hội khi có nhu cầu theo quy định của pháp luật.

14. Xuất bản Tạp chí Năng lượng và Đời sống, Bản tin kinh tế - kỹ thuật - quản lý theo quy định của pháp luật.

*Chương III***HỘI VIÊN****Điều 6. Hội viên**

1. Hội viên chính thức: Các doanh nghiệp, pháp nhân, công dân của Việt Nam hoạt động trong lĩnh vực đầu tư xây dựng năng lượng hoặc liên quan đến đầu tư xây dựng năng lượng, tán thành Điều lệ của Hiệp hội, tự nguyện viết đơn gia nhập Hiệp hội, đóng góp lệ phí gia nhập Hiệp hội và Hội phí, đều có thể trở thành hội viên chính thức của Hiệp hội.

Người được cử làm đại diện tham gia Hiệp hội phải là người có thẩm quyền của doanh nghiệp, pháp nhân. Trường hợp người được cử làm đại diện tham gia Hiệp hội nghỉ hưu hoặc chuyển công tác khác, thì Hội viên là doanh nghiệp, pháp nhân sẽ cử người thay thế.

2. Hội viên liên kết: các doanh nghiệp liên doanh và doanh nghiệp có 100% vốn đầu tư nước ngoài (sau đây gọi tắt là doanh nghiệp có yếu tố nước ngoài) hoạt động trong lĩnh vực đầu tư xây dựng năng lượng hoặc liên quan đến đầu tư xây dựng năng lượng tại Việt Nam, có đóng góp cho sự phát triển của Hiệp hội, tán thành Điều lệ Hiệp hội, có đơn xin gia nhập Hiệp hội, thì được Hiệp hội xem xét công nhận là Hội viên liên kết của Hiệp hội.

3. Hội viên danh dự: Những công

dân, các nhà quản lý, khoa học kỹ thuật và tổ chức pháp nhân, có công lao, nhiệt tình với sự nghiệp phát triển ngành nói chung và với Hiệp hội nói riêng, nếu có nguyện vọng sẽ được Hiệp hội mời làm Hội viên danh dự.

Điều 7. Thủ tục chấm dứt quyền Hội viên.

1. Hội viên tự nguyện xin rút ra khỏi Hiệp hội, cần gửi đơn cho Ban Chấp hành Trung ương Hiệp hội.

2. Hội viên bị khai trừ ra khỏi Hiệp hội trong trường hợp vi phạm nghiêm trọng Điều lệ Hiệp hội, làm ảnh hưởng đến thể diện, uy tín và tài chính của Hiệp hội.

3. Xóa tên trong danh sách Hội viên khi bị cơ quan nhà nước đình chỉ hoạt động, bị giải thể hay tuyên bố phá sản.

4. Quyền và nghĩa vụ của Hội viên chấm dứt sau khi Ban Chấp hành Trung ương Hiệp hội ra thông báo.

Ban chấp hành Trung ương Hiệp hội thông báo danh sách hội viên xin rút khỏi Hiệp hội, Hội viên bị khai trừ và Hội viên bị xóa tên cho tất cả các Hội viên trong Hiệp hội biết.

Điều 8. Quyền lợi của Hội viên.

1. Được tham gia Đại Hội, bầu cử đại biểu tham dự Đại hội của Hiệp hội.

2. Được thảo luận, biểu quyết, chất vấn, phê bình mọi công việc của Hiệp hội; được kiến nghị, đề xuất ý kiến của mình

với cơ quan Nhà nước thông qua Hiệp hội.

3. Được ứng cử, đề cử và bầu vào Ban Chấp hành Trung ương Hiệp hội và các chức vụ khác của Hiệp hội.

4. Được Hiệp hội phổ biến kinh nghiệm sản xuất, bồi dưỡng nghề nghiệp, nâng cao trình độ khoa học - kỹ thuật và công nghệ thông qua các hình thức: cung cấp thông tin, tài liệu, dự hội thảo, các lớp đào tạo, huấn luyện, thao diễn kỹ thuật, chuyển giao công nghệ, tham quan, khảo sát ở trong và ngoài nước.

5. Được Hiệp hội giúp đỡ, bảo trợ trong các công trình nghiên cứu riêng, các sáng kiến, phát minh trong nghề, bảo vệ quyền lợi chính đáng theo đúng pháp luật của Nhà nước.

6. Được Hiệp hội giúp đỡ, giới thiệu với các cơ sở trong và ngoài ngành để hợp đồng sản xuất, đầu tư, kinh doanh, dịch vụ làm chuyên gia kỹ thuật...

7. Được quyền ra khỏi Hiệp hội.

8. Hội viên liên kết và Hội viên danh dự được hưởng các quyền lợi như Hội viên chính thức, trừ quyền ứng cử, bầu cử và biểu quyết.

Điều 9. Hội viên có nghĩa vụ

1. Nghiêm chỉnh chấp hành chủ trương, đường lối, chính sách của Đảng, pháp luật Nhà nước và các quy định tại Điều lệ này; thực hiện Nghị quyết của Hiệp

hội; tuyên truyền phát triển Hội viên mới.

2. Tham gia các hoạt động và sinh hoạt của Hiệp hội; đoàn kết, hợp tác với các Hội viên khác để xây dựng tổ chức Hiệp hội ngày càng vững mạnh.

3. Cung cấp thông tin, số liệu cần thiết phục vụ cho hoạt động của Hiệp hội.

4. Đóng phí gia nhập Hiệp hội và hội phí đầy đủ theo quy định.

Chương IV

TỔ CHỨC HIỆP HỘI

Điều 10. Hiệp hội Đầu tư xây dựng năng lượng Việt Nam được tổ chức và hoạt động theo nguyên tắc tự nguyện, tự quản, tự trang trải về tài chính và bình đẳng với mọi hội viên.

Các cơ quan chấp hành của Hiệp hội hoạt động trên cơ sở bàn bạc dân chủ, lãnh đạo tập thể, thiểu số phục tùng đa số.

Điều 11. Tổ chức của Hiệp hội gồm:

- Đại hội toàn thể các thành viên;
- Ban Chấp hành Trung ương Hiệp hội;
- Ban Thường trực Hiệp hội;
- Ban Kiểm tra;
- Văn phòng Hiệp hội;

- Văn phòng Đại diện;
- Các đơn vị trực thuộc Hiệp hội.

Điều 12. Đại hội toàn thể các thành viên

1. Đại hội toàn thể các thành viên là cơ quan có thẩm quyền cao nhất của Hiệp hội. Đại hội được tổ chức 4 năm một lần.

2. Nhiệm vụ chính của Đại hội:

- Thảo luận báo cáo tổng kết nhiệm kỳ và phương hướng hoạt động nhiệm kỳ mới của Hiệp hội;
- Quyết định phương hướng và chương trình công tác của Hiệp hội;
- Quyết định sửa đổi, bổ sung Điều lệ của Hiệp hội;
- Thảo luận và quyết định những vấn đề quan trọng của Hiệp hội vượt quá thẩm quyền của Ban Chấp hành Trung ương Hiệp hội;
- Thảo luận, phê duyệt quyết toán tài chính nhiệm kỳ và thông qua kế hoạch tài chính khóa mới; quy định mức Hội phí của Hiệp hội.
- Bầu Ban Chấp hành Trung ương Hiệp hội, Ban kiểm tra của Hiệp hội.

3. Đại hội Đại biểu có thể được triệu tập bất thường để giải quyết những vấn đề cấp bách của Hiệp hội theo đề nghị của 2/3 Ủy viên Ban Chấp hành Trung ương Hiệp hội hoặc trên 1/2 số Hội viên yêu cầu.

Đại biểu dự Đại hội bất thường là các đại biểu đã dự Đại hội nhiệm kỳ liền trước đó.

4. Các Nghị quyết của Đại hội được thông qua theo nguyên tắc đa số.

Điều 13. Ban Chấp hành Trung ương Hiệp hội.

1. Ban Chấp hành Trung ương Hiệp hội là cơ quan lãnh đạo của Hiệp hội giữa hai kỳ Đại hội. Số lượng Ủy viên Ban Chấp hành Trung ương Hiệp hội do Đại hội quyết định và được bầu trực tiếp bằng phiếu kín hoặc biểu quyết. Người trúng cử phải đạt trên 50% số phiếu bầu hợp lệ.

Ủy viên Ban Chấp hành Trung ương Hiệp hội có thể bị bãi nhiệm trước thời hạn theo đề nghị của hơn 1/2 số hội viên, hoặc bầu bổ sung khi cần thiết do Ban Chấp hành Trung ương thực hiện.

Nhiệm kỳ của Ban Chấp hành Trung ương Hiệp hội là 4 năm, hoạt động theo quy chế được Đại hội thông qua.

2. Ban Chấp hành Trung ương Hiệp hội họp thường kỳ 6 tháng một lần.

3. Nhiệm vụ, quyền hạn của Ban Chấp hành Trung ương Hiệp hội:

- Quyết định các biện pháp để thực hiện Nghị quyết, chương trình hoạt động nhiệm kỳ của Đại hội.
- Quyết định chương trình, kế hoạch

công tác hàng năm của Hiệp hội và thông báo kết quả hoạt động của Hiệp hội cho hội viên biết.

- Phê duyệt kế hoạch và quyết toán tài chính hàng năm của Hiệp hội.

- Quy định tổ chức và hoạt động của Văn phòng Hiệp hội, các Ban chuyên môn, Văn phòng đại diện các khu vực.

- Quy định các nguyên tắc, chế độ sử dụng và quản lý tài sản, tài chính của Hiệp hội.

- Bầu cử, bãi nhiệm các chức danh lãnh đạo Hiệp hội: Chủ tịch, Phó Chủ tịch, Tổng Thư ký, Phó Tổng Thư ký.

- Bầu bổ sung hoặc bãi miễn các Ủy viên Ban Chấp hành Trung ương Hiệp hội (khi cần thiết), trên cơ sở số lượng Ủy viên Ban Chấp hành Trung ương Hiệp hội đã được Đại hội thông qua.

- Quyết định triệu tập Đại hội nhiệm kỳ hoặc Hội nghị đại biểu hàng năm.

- Thông qua nội dung, chương trình nghị sự trình Đại hội.

- Xem xét và quyết định các vấn đề về phát triển Hội viên.

Điều 14. Ban thường trực Hiệp hội.

1. Ban thường trực Hiệp hội do Ban Chấp hành Trung ương Hiệp hội bầu, gồm: Chủ tịch, một số Phó Chủ tịch, Tổng Thư ký, Phó Tổng Thư ký, và một số ủy

viên. Số lượng Ủy viên do Ban Chấp hành Trung ương Hiệp hội quy định.

2. Ban Thường trực thay mặt Ban Chấp hành Trung ương Hiệp hội chỉ đạo, điều hành hoạt động của Hiệp hội giữa hai kỳ họp của Ban Chấp hành Trung ương Hiệp hội và phải báo cáo tình hình thực hiện công tác trong các kỳ họp của Ban Chấp hành Trung ương Hiệp hội.

3. Cử Chánh, Phó Văn phòng Hiệp hội; Trưởng, Phó các Ban chuyên môn, Trưởng Văn phòng đại diện của Hiệp hội ở các khu vực.

4. Chuẩn bị nội dung, chương trình nghị sự và tài liệu Đại hội để trình Ban Chấp hành Trung ương Hiệp hội thông qua.

5. Ban Thường trực hoạt động theo quy chế được Ban Chấp hành Trung ương Hiệp hội thông qua.

Điều 15. Chủ tịch và Phó Chủ tịch Hiệp hội.

1. Chủ tịch Hiệp hội có quyền hạn và trách nhiệm:

- Đại diện pháp nhân của Hiệp hội trước pháp luật;

- Tổ chức triển khai thực hiện các Nghị quyết của Đại hội, của Hội nghị đại biểu và các Quyết định của Ban Thường trực, của Ban Chấp hành Trung ương Hiệp hội.

- Chủ trì cuộc họp của Ban Chấp hành Trung ương, Ban Thường trực Hiệp hội.

- Quyết định nhân sự Văn phòng Hiệp hội, các Ban chuyên môn, Văn phòng đại diện của Hiệp hội, các Tổ chức pháp nhân trực thuộc Hiệp hội.

2. Các Phó Chủ tịch Hiệp hội là người giúp việc cho Chủ tịch, được Chủ tịch phân công phụ trách và giải quyết từng vấn đề cụ thể và một Phó Chủ tịch có thể được Chủ tịch ủy quyền điều hành công việc của Ban Chấp hành Trung ương Hiệp hội khi Chủ tịch vắng mặt.

Điều 16. Tổng Thư ký và Phó Tổng Thư ký Hiệp hội

1. Tổng Thư ký:

- Là người trực tiếp điều hành mọi hoạt động của Văn phòng Hiệp hội

- Xây dựng Quy chế hoạt động của Văn phòng Hiệp hội, Quy chế quản lý tài chính, tài sản của Hiệp hội trình Ban thường trực Hiệp hội phê duyệt.

- Lập báo cáo hàng năm, báo cáo nhiệm kỳ của Ban Chấp hành Trung ương Hiệp hội.

- Quản lý danh sách, hồ sơ và tài liệu về các Hội viên.

- Chịu trách nhiệm trước Ban Chấp hành Trung ương Hiệp hội và trước Pháp luật về hoạt động của Văn phòng Hiệp hội.

2. Phó Tổng Thư ký: là người giúp việc cho Tổng thư ký, được Tổng Thư ký phân công phụ trách và giải quyết từng vấn đề cụ thể, thay mặt Tổng Thư ký điều hành và giải quyết công việc khi Tổng Thư ký vắng mặt.

Điều 17. Văn phòng Hiệp hội

1. Văn phòng Hiệp hội được tổ chức và hoạt động theo Quy chế do Tổng Thư ký trình Ban Thường trực Hiệp hội phê duyệt.

2. Các nhân viên của Văn phòng Hiệp hội được tuyển dụng và làm việc theo chế độ hợp đồng có thời hạn theo Luật lao động quy định.

3. Kinh phí hoạt động của Văn phòng Hiệp hội do Tổng Thư ký dự trù, trình Ban Thường trực Hiệp hội phê duyệt.

Điều 18. Ban Kiểm tra của Hiệp hội.

1. Ban Kiểm tra của Hiệp hội do Đại hội toàn quốc Hiệp hội bầu ra. Số lượng ủy viên Ban kiểm tra do Đại hội quyết định.

2. Ban Kiểm tra hoạt động theo Quy chế do Ban Chấp hành Trung ương Hiệp hội thông qua.

Chương V

**TÀI CHÍNH, TÀI SẢN
CỦA HIỆP HỘI**

Điều 19. Nguồn thu của Hiệp hội

- Lệ phí gia nhập Hiệp hội.
- Hội phí của Hội viên đóng góp theo quy định.
- Tài trợ của tổ chức và cá nhân trong và ngoài nước theo quy định của pháp luật.
- Các khoản thu hợp pháp khác.

Điều 20. Các khoản chi của Hiệp hội

Được chi theo Quy chế Tài chính của Hiệp hội như trả lương cho nhân viên, bồi dưỡng cộng tác viên, cho cơ sở hạ tầng, giao tế, từ thiện và các khoản chi hợp lý khác do Ban Thường trực Hiệp hội quyết định.

Điều 21. Quản lý, sử dụng tài chính và tài sản

1. Ban Chấp hành Trung ương Hiệp hội quy định việc quản lý, sử dụng tài chính và tài sản của Hiệp hội phù hợp với quy định của Nhà nước.

2. Ban Kiểm tra có trách nhiệm kiểm tra và báo cáo tài chính, tài sản công khai hàng năm cho hội viên biết.

Chương VI

KHEN THƯỞNG VÀ KỶ LUẬT

Điều 22. Khen thưởng

Những Hội viên, Ủy viên Ban Chấp hành Trung ương Hiệp hội, Ban Thường trực Hiệp hội, Ban Kiểm tra, cán bộ,

nhân viên của Hiệp hội có nhiều thành tích đóng góp vào sự phát triển chuyên ngành đầu tư xây dựng năng lượng Việt Nam, xây dựng Hiệp hội sẽ được Hiệp hội khen thưởng xứng đáng và có thể được Hiệp hội đề nghị các cơ quan nhà nước khen thưởng.

Điều 23. Kỷ luật

Hội viên, Ủy viên Ban Chấp hành Trung ương Hiệp hội, Ban Thường trực, Ban Kiểm tra, cán bộ, nhân viên của Hiệp hội hoạt động trái với Điều lệ, Nghị quyết của Hiệp hội, làm tổn hại đến uy tín, danh dự, tài chính của Hiệp hội, bỏ sinh hoạt thường kỳ nhiều lần không có lý do chính đáng; không đóng Hội phí một năm, sẽ tùy mức độ mà phê bình, khiển trách, cảnh cáo hoặc xóa tên trong danh sách Hội viên, hoặc đề nghị các cơ quan nhà nước có thẩm quyền xử lý vi phạm theo quy định của pháp luật.

Chương VII

ĐIỀU KHOẢN THI HÀNH

Điều 24. Bản Điều lệ này đã được Đại Hội toàn quốc nhiệm kỳ I Hiệp hội Đầu tư xây dựng năng lượng Việt Nam nhất trí thông qua ngày 13 tháng 8 năm 2004. Việc sửa đổi, bổ sung Điều lệ phải được Đại Hội toàn quốc Hiệp hội Đầu tư xây dựng năng lượng Việt Nam nhất trí kiến nghị và được cơ quan nhà nước có thẩm quyền phê duyệt mới có giá trị thực hiện./.